

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 172/2023/HS-ST
Ngày 21/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Cầm Thị Đoạ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Hiệp, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2023/QĐXXST-HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn C; sinh ngày 26/4/1983, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không. giới tính: Nam; con ông Bùi Văn Đ; con bà Quách Thị M; có vợ là Vì Thị T; có 03 con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2023 đến ngày 05/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

Hà Văn K, sinh năm: 1963 (đã chết).

Nơi cư trú: Bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của bị hại: Anh Hà Văn M, sinh năm: 1996 (con trai bị hại Hà Văn K), có mặt.

Nơi cư trú: Bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Người làm chứng: Anh Vì Văn S, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Nơi cư trú: Bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn C có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Tối ngày 06/01/2023 C điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-239.68 đi đến dự đám cưới của gia đình Lò Văn Yên, sinh năm: 1970, ở cùng bản và có uống rượu. Sau đó C rủ Vì Văn Sơn, sinh năm: 1991 đi ăn cơm mừng nhà mới. C điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-239.68 chở Sơn đi theo hướng đường bê tông bản Sò Lườn, xã Mường Sang ra Quốc lộ 43, C quan sát phía trước cách 100m có Hà Văn K, sinh năm: 1963, trú cùng bản đang đi bộ phía trước bên trái cùng chiều. C giữ nguyên tốc độ không báo hiệu cho người đi bộ biết có phương tiện đang đi đến, khi cách K khoảng 10m thì K có biểu hiện di chuyển sang phần đường bên phải. C xử lý đạp phanh, điều khiển xe mô tô tránh sang bên phải nhưng do khoảng cách gần nên tay lái bên trái của xe mô tô va chạm vào người của K khiến K ngã ra đường, C và Sơn ngã về phía rãnh thoát nước bên phải đường. Sau khi vụ việc tai nạn giao thông xảy ra, Hà Văn K, Bùi Văn C đều bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu và không thông báo với cơ quan chức năng. Đến ngày 08/01/2023 Hà Văn K được Bệnh viện trả về gia đình và tử vong tại nhà riêng. Gia đình Hà Văn K đã tiến hành mai táng theo phong tục địa phương.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 19h15' ngày 08/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường bê tông nằm ngoài khu vực đông dân cư thuộc bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu. Mặt đường rộng 3,5m, lề đường bên phải hướng bản Sò Lườn đi Quốc lộ 43 rộng 1,6m, mương nước phía bên phải rộng 2,95m, sâu 1,35m tiếp đến là đồng ruộng. Đoạn đường dốc xuống, độ dốc 3%. Lề đường bên trái rộng 1,1m, mương nước bên trái rộng 1,5m, sâu 0,7m tiếp đến là đồng ruộng. Các vị trí dấu vết đo sang mép đường bên phải hướng bản Sò Lườn đi Quốc Lộ 43 như sau:

Vị trí 1 là vết phanh hướng bản Sò Lườn đi Quốc lộ 43 nằm trên phần đường bên phải có kích thước 10,99m x 0,07m, điểm đầu cách mép đường 0,82m, điểm cuối cách mép đường 0,7m.

Vị trí 2 là vết trượt lốp nằm trên mặt đường, lề đường đất bên phải, chệch chéo từ mặt đường ra mương nước bên phải, kích thước 4,26 x 0,08m, điểm đầu cách mép đường 0,82m, cách điểm cuối vị trí số 1 là 3,84m, điểm cuối cách mép đường 1,13m.

Vị trí 3 là vết máu nằm trên phần đường bên trái hình dạng không xác định diện 0,19 x 0,07m, tâm vết máu cách mép đường 2,4m.

Vị trí 4 là vết máu nằm giữa đường hình dạng không xác định, diện tích 0,28 x 0,06m, tâm vết cách mép đường 1,6m, cách điểm cuối vị trí số 2 là 2,29m, cách tâm vị trí số 3 là 0,9m.

Vị trí 5 là đám cỏ bị dập nát nằm gần mương nước bên phải, chiều hướng bị xô đẩy từ trên mặt đường xuống, chiều dài 3,7m, chiều rộng 3,1m, vị trí giữa đám cỏ cách mép đường 2,62m, cách điểm cuối vị trí 2 là 2,5m. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 26G1-239.68 hồi 20h10' ngày 08/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Đầu tay phanh bên phải có vết trượt xước kim loại kích thước 1 x 2cm bề mặt bám dính đất. Đầu tay lái bên phải có vết trượt xước kim loại kích thước 4 x 4cm bề mặt bám dính đất. Tại vị trí giá đỡ chân trước bên phải và phanh chân bên phải bám dính nhiều cỏ màu xanh.

Xi nhan phía trước bên phải bị gãy, bật khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ, bật rời khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài ống giảm xóc trước bên trái có vết trượt sạch bụi, chiều hướng từ trước về sau kích thước 5 x 3cm. Mặt ngoài cung trước chắn bùn phía trước có vết trượt sạch bụi kích thước 17 x 7cm chiều hướng từ trước về sau.

Tay nắm yên bên phải có vết trượt xước kim loại bề mặt bám dính đất kích thước 25 x 2cm, bị xô đẩy từ trái sang phải, cong vênh so với ban đầu.

Ngày 08/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân chết của Hà Văn K (qua bệnh án). Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi trên hồ sơ số 28 ngày 23/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *Chấn thương sọ não, vỡ xương vòm sọ thái dương chẩm phải, vỡ nền sọ, xuất huyết não thùy thái dương hai bên do va đập là nguyên nhân tử vong của Hà Văn K.*

Ngày 29/5/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã có văn bản đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giải thích kết quả giám định. Tại Công văn số 217/TTTY-CM ngày 05/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đã xác định: “ *Những thương tích của Hà Văn K sau khi chụp cắt lớp vi tính sọ não thể hiện tại bệnh án điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu là chấn thương sọ não nặng do va đập mạnh (hay gặp nhất trong các vụ va chạm do tai nạn giao thông). Trong trường hợp của Hà Văn K bị ngã do tai nạn giao thông với những thương tích như trên là hoàn toàn có thể xảy ra*”.

Đối với việc kiểm tra nồng độ cồn, kiểm tra chất ma túy hoặc chất kích thích trong cơ thể Hà Văn K và Bùi Văn C. Do sau khi xảy ra tai nạn hai bên không trình báo cho cơ quan chức năng biết, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy hoặc chất kích thích khác đối với Hà Văn K và Bùi Văn C được.

Về bồi thường dân sự: Quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình Hà Văn K là Hà Văn M, sinh năm: 1996 (con trai Hà Văn K) và Bùi Văn C đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất về tinh thần số tiền 140.000.000 đồng. Hà Văn M đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với Vì Văn Sơn khi tai nạn giao thông xảy ra, không bị thương tích và không đề nghị gì.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông là do Bùi Văn C điều khiển xe mô tô khi thấy người đi bộ cùng tham gia giao thông đã không báo hiệu, không làm chủ tốc độ và tay lái, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào Hà Văn K đi bộ phía trước cùng chiều, dẫn đến hậu quả Hà Văn K tử vong.

Bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Bùi Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và đại diện của bị hại Hà Văn K là anh Hà Văn M (con trai của Hà Văn K) đã tự thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất về tinh thần số tiền 140.000.000 đồng. Anh Hà Văn M đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với Vì Văn Sơn khi tai nạn giao thông xảy ra, không bị thương tích và không đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tuyên trả cho bị cáo 01 đăng ký xe máy BKS 26G1 – 239.68, 01 Giấy phép lái xe; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero – BKS 26G1 – 239.68, số khung E8PEJA 110313, số máy 152FMJ 110313, xe không có bộ đồng hồ, bộ chìa khóa, bộ đèn pha bị vỡ, xi nhan bên trái phía trước bị gãy, phía sau không

có xi nhan hai bên, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng cũ, dễ bị cáo quản lý, sử dụng.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với nội dung bản luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong thu giữ đồ vật, biên bản xác M và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 06/01/2023, Bùi Văn C có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-239.68 không làm chủ tốc độ và tay lái đã va chạm với Hà Văn K đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: Hà Văn K tử vong.

Hành vi trên đây của Bùi Văn C đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”

Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT. Các trường hợp phải giảm tốc độ:

“6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường”.

Hành vi trên đây của bị cáo Bùi Văn C đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm chết một người. Do vậy với hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường cho bị hại. Bị cáo được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo được gia đình, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Với các phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lý do sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo và gia đình bị hại đã không trình báo với cơ quan chức năng có thẩm quyền là do, giữa bị cáo với bị hại có quan hệ họ hàng với nhau, suy nghĩ vụ việc đơn giản, không nghiêm trọng nên đã không trình báo cho chính quyền bản và cơ quan chức năng biết mà tự giải quyết với nhau đưa đi chữa trị.

Xét về lỗi nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi chủ quan của bị cáo khi phát hiện Hà văn K đi loạng choạng, mà bị cáo vẫn giữ nguyên tốc độ không báo hiệu cho người đi bộ biết có phương tiện đang đi đến, bên cạnh đó người bị hại cũng có lỗi một phần đó là, khi sang đường không quan sát dẫn đến bị va quệt vào người. Nên xác định lỗi hỗn hợp nhưng lỗi chính thuộc về bị cáo. Bị cáo được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo được gia đình, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Với các phân tích nêu trên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo giao bị cáo về cho gia đình, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình bị hại Hà Văn K là anh Hà Văn M (con trai Hà Văn K) và Bùi Văn C đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất về tinh thần số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Anh Hà Văn M đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm. Xét việc thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm giữa bị cáo và người đại diện của bị hại là không trái pháp luật cần chấp nhận.

Đối với Vì Văn Sơn khi tai nạn giao thông xảy ra, không bị thương tích và không đề nghị gì, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 đăng ký xe máy BKS 26G1 – 239.68 mang tên Hà Văn Khang, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn C; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero – BKS 26G1 – 239.68, số khung E8PEJA 110313, số máy 152FMJ 110313, xe không có bộ đồng hồ, bộ chìa khóa, bộ đèn pha bị vỡ, xi nhan bên trái phía trước bị gãy, phía sau không có xi nhan hai bên, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng cũ, là tài sản hợp pháp của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng.

Thời gian thử thách, tính từ ngày tuyên án 21/07/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mường Sang, huyện Mộc Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về bồi thường dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo và đại diện bị hại Hà Văn K là anh Hà Văn M (con trai Hà Văn K) đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí điều trị, mai táng, tổn thất về tinh thần số tiền 140.000.000 đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về vật chứng của vụ án.

Tuyên trả cho bị cáo 01 đăng ký xe máy BKS 26G1 – 239.68 mang tên Hà Văn Khang, do Công an huyện Mộc Châu cấp ngày 26/02/2019, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Văn C do sở GTVT tỉnh Sơn La cấp ngày 17/11/2017; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero – BKS 26G1 – 239.68, số khung E8PEJA 110313, số máy 152FMJ 110313, xe không có bộ đồng hồ, bộ chìa khóa, bộ đèn pha bị vỡ, xi nhan bên trái phía trước bị gãy, phía sau không có xi nhan hai bên, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng cũ, để bị cáo quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- UBND xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ như Khánh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Cẩm Thị Đoạ..

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: Bùi Văn C: Sinh năm 1983, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Nơi cư trú: Bản Sò Lườn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Bùi Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

1. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng.

Thời hạn tù và thời gian thử thách, tính từ ngày tuyên án 21/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; khoản 1, 2 Điều 590, điểm b khoản 1, 2 Điều 591 Bộ luật dân sự.

Về bồi thường dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo và đại diện bị hại Hà Văn K là anh Hà Văn M (con trai Hà Văn K) đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, mai táng, tổn thất về tinh thần số tiền 140.000.000 đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Ghi nhận anh Hà Văn M đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

3. Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về vật chứng của vụ án.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 đăng ký xe máy BKS 26G1 – 239-68, 01 Giấy phép lái xe; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero – BKS 26G1 – 239.68, số khung E8PEJA 110313, số máy 152FMJ 110313, xe không có bộ đồng hồ, bộ chìa khóa, bộ đèn pha bị vỡ, xi nhan bên trái phía trước bị gãy, phía sau không có xi nhan hai bên, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng cũ, để bị cáo quản lý, sử dụng.

4. Về án phí:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Biên bản nghị án kết thúc hồi.....cùng ngày đã thông qua cho các thành viên HĐXX nghe lại, nhất trí ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

